

Số: 87 /TB-ĐHGTVT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 01 năm 2018

THÔNG BÁO

Tuyển sinh trình độ tiến sĩ đợt 1 năm 2018

Đang ký
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ THƯỜNG KIỆT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 113
ĐẾN Ngày: 03/03/2018
Chuyển: ...
Lưu hồ sơ số: ...

Kính gửi:

Căn cứ quy chế đào tạo trình độ Tiến sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT ngày 04/04/2017. Trường Đại Học Giao Thông Vận Tải Thành Phố Hồ Chí Minh thông báo kế hoạch tuyển nghiên cứu sinh đào tạo trình độ Tiến sĩ đợt 1 năm 2018, nội dung như sau:

1. THỜI GIAN VÀ HÌNH THỨC TUYỂN SINH

- Thời gian tuyển sinh: Tháng 5/2018
- Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển thông qua hồ sơ dự tuyển và bảo vệ đề cương nghiên cứu sinh.

2. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO:

- Hình thức tập trung: Tập trung học tập - nghiên cứu liên tục tại trường. Thời gian đào tạo là 3 năm đối với người có bằng Thạc sĩ, 4 năm đối với người có bằng Đại học.
- Hình thức không tập trung: Không tập trung học tập nghiên cứu liên tục tại trường, song tổng thời gian học và nghiên cứu các lần tập trung liên tục là 3 năm đối với người có bằng Thạc sĩ, 4 năm đối với người có bằng tốt nghiệp Đại học. Trong đó ít nhất có 1 lần tập trung liên tục 12 tháng để thực hiện đề tài nghiên cứu (lần này phải thực hiện trong ba năm đầu kể từ khi được công nhận là Nghiên cứu sinh).

3. CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO

- Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, mã số 62.52.02.16
- Kỹ thuật cơ khí động lực, mã số 62.52.01.16
- Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông, mã số: 62.58.02.05
- Khoa học hàng hải, mã số 62.84.01.06

4. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

4.1 Điều kiện về văn bằng:

- Có bằng Thạc sĩ chuyên ngành đúng hay phù hợp, chuyên ngành gần với chuyên ngành đăng ký dự tuyển.
- Có bằng tốt nghiệp Đại học hệ chính quy ngành đúng hay phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển và xếp loại tốt nghiệp loại “Giỏi” trở lên.

4.2 Về bài báo, báo cáo khoa học công bố

- Là tác giả 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

4.3 Điều kiện về đề cương dự định nghiên cứu

- Trình bày rõ ràng về đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu, về lý do lựa chọn đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu, mục tiêu và mong muốn đạt được.
- Kế hoạch thực hiện trong từng thời kỳ của thời gian đào tạo.
- Những kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết cũng như chuẩn bị của thí sinh về đề tài, lĩnh vực nghiên cứu.
- Đề xuất người hướng dẫn trên cơ sở có sự đồng thuận bằng văn bản của người được đề xuất.

4.4 Điều kiện về thư giới thiệu

- Có ít nhất 01 thư giới thiệu của nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu;

4.5 Điều kiện về trình độ ngoại ngữ

Người dự tuyển phải có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau đây:

- a) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác;
- b) Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;
- c) Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển;
- d) Người dự tuyển đáp ứng quy định tại mục a điều kiện này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại mục b điều kiện này khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương (quy định tại Phụ lục II) theo quy định tại mục c điều kiện này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh);

5. HỒ SƠ DỰ TUYỂN

- 5.1. Đơn xin dự tuyển (theo mẫu quy định);
- 5.2. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc cơ quan nơi công tác (theo mẫu);
- 5.3. Lý lịch khoa học (theo mẫu);
- 5.4. Bản sao có công chứng bằng, bảng điểm Đại học, Thạc sĩ;
- 5.5. Bản sao có công chứng văn bằng, chứng chỉ xác nhận trình độ ngoại ngữ;
- 5.6. Minh chứng kinh nghiệm nghiên cứu khoa học;
- 5.7. Đề cương luận văn tiến sĩ (theo mẫu);



5.8. Thuyết minh dự định nghiên cứu

5.9. Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển

5.10. Giấy giới thiệu của cơ quan nơi công tác;

5.11. Giấy khám sức khỏe (dưới 6 tháng);

5.12. Hai ảnh 3x4 (ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh phía sau ảnh);

6. THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ, XÉT TUYỂN VÀ LỆ PHÍ

- Lệ phí: Hồ sơ 60.000 đồng/bộ hồ sơ; Xét tuyển: 500.000 đồng/hồ sơ

- Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 16/01/2018 đến 30/4/2018

- Địa điểm nhận hồ sơ: Viện Đào tạo sau đại học, Trường đại học Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: Số 2, đường D3, phường 25, quận Bình Thạnh, TPHCM. Điện thoại: 0283.5125827.

- Thời gian xét tuyển dự kiến: 5/2018

- Nhập học và khai giảng: dự kiến 6/2018

Mọi chi tiết xin liên hệ:

Phòng D001 - Viện Đào tạo Sau đại học, Trường Đại học Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh. Số 2, đường D3, phường 25, quận Bình Thạnh, TPHCM. Điện thoại: 028.35125827.

Nơi nhận:

- Các Sở, Trường ĐH, CD, Cty;
- Các đơn vị trong trường;
- Lưu TCHC, Viện ĐTSĐH.



PGS.TS Nguyễn Văn Thư



Phụ lục II



BẢNG THAM CHIẾU CÁC CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI
 Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 4 năm 2017
 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Chứng chỉ	Trình độ
1	TOEFL iBT	45 - 93
2	IELTS	5 - 6.5
3	Cambridge examination	CAE 45-59 PET Pass with Distinction
4	CIEP/Alliance française diplomas	TCF B2 DELF B2 Diplôme de Langue
5	Goethe-Institut	Goethe- Zertifikat B2 Zertifikat Deutsch für den Beruf (ZDfB)
6	TestDaF	TDN3- TDN4
7	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4
8	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N2
9	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-2